

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **46/2019/HS-PT**
Ngày: 17/7/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Nguyên Tùng;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Trúc và ông Nguyễn Việt Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Mỹ Dung – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đông – Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 17 tháng 07 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 43/2019/TLPT-HS ngày 21 tháng 06 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Vũ H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án sơ thẩm số 19/2019/HS-ST ngày 06 tháng 05 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Phú Yên.

- Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Vũ H (tên gọi khác: Bún), sinh năm 1993; tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: khu phố N, phường X, thành phố T, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Phụ xe; trình độ văn hóa (học vấn): 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H1 (chết) và bà Huỳnh Thị A, sinh năm 1963; chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 31/08/2018 bị Công an phường X, thành phố T xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; nhân thân: Ngày 12/04/2017 bị Công an thành phố T xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích; bị cáo tại ngoại, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 20 phút, ngày 11/11/2018, Nguyễn Vũ H đi bộ ngang qua nhà chị Đoàn Thị Ngọc L, sinh năm 1982, trú tại khu phố N, phường X, thành phố T thấy

xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu đen, biển số 78L1-xxxx, trị giá 8.000.000 đồng của chị L dựng trước sân, không người trông coi. H đến mở cổng vào sân lấy xe, điều khiển đến nhà của anh Huỳnh Ngọc S, sinh năm 1988, trú tại thôn P, phường X, thành phố T mượn số tiền 2.500.000 đồng rồi đưa xe mô tô đã trộm được cho Sơn giữ, hẹn khi nào có tiền sẽ đến lấy lại xe.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2019/HSST ngày 06/05/2019 của Tòa án nhân dân thành phố T đã tuyên Nguyễn Vũ H phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Phạt Nguyễn Vũ H- 06 (sáu) tháng tù.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 15/5/2019, bị cáo Nguyễn Vũ H kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Vũ H vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã tuyên.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Không chấp nhận kháng cáo – Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Vũ H tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm đều phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu là chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 20 phút, ngày 11/11/2018, Nguyễn Vũ H vào nhà lén lút, chiếm đoạt xe mô tô biển số 78L1-xxxx trị giá 8.000.000 đồng của chị Đoàn Thị Ngọc L, đem đi cầm cố lấy tiền tiêu xài. Nên cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng tội

[2] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người bị hại trái pháp luật, gây mất trật tự trị an - an toàn xã hội ở địa phương. Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, nhiều lần bị xử phạt hành chính, nhưng không tích cực sửa chữa lỗi lầm, lại tiếp tục phạm tội, nên cần xử phạt nghiêm. Khi lượng hình, án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, xem xét nhân thân và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, để phạt bị cáo 06 tháng

tù đồng thời không cho bị cáo hưởng án treo là phù hợp. Do đó, không có cơ sở chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo mà chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên, giữ nguyên bản án sơ thẩm để có đủ thời gian cải tạo, giáo dục bị cáo.

[3] Bị cáo Nguyễn Vũ H kháng cáo không được chấp nhận phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo hoặc kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Vũ H phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Căn cứ Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo – Giữ nguyên bản án sơ thẩm;

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Phạt: Bị cáo Nguyễn Vũ H – 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức, thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Vũ H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao Đà Nẵng (1);
- TAND thành phố T(2);
- VKSND tỉnh Phú Yên (2);
- Sở tư pháp (1);
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu án văn (1); lưu hồ sơ (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Võ Nguyên Tùng

